

Số: 113/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa:

1. Chị **Trần Thị Minh Q**, sinh năm 1999; địa chỉ: **Số E đường B, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**, là nguyên đơn.

2. Anh **Lê Tuấn A**, sinh năm 1998; địa chỉ: **Số E đường B, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng**, là bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Minh Q** và anh **Lê Tuấn A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung có họ và tên **Lê Anh V**, sinh ngày 15/9/2021 cho chị **Q** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ tuổi thành niên. Chị **Q** đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu anh **Tuấn A** cấp dưỡng.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận, chi **Q** nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006303 ngày 06/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Hoàn trả cho chi **Q** số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- UBND Phường Trần Phú,
Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Công